

*

Số 08-KH/ĐU

Tân Khánh, ngày 10 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về
đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số quốc gia

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW); Kế hoạch hành động số 01-KH/BCĐTW, ngày 02/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 261-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, với những nội dung cơ bản sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, sâu sắc nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 261-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Tăng cường sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của doanh nghiệp và Nhân dân

đôi với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát huy tiềm năng, lợi thế của xã để khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thực sự trở thành động lực quan trọng, yếu tố then chốt tạo ra đột phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả, góp phần đưa xã Tân Khánh phát triển nhanh, toàn diện và bền vững.

2. Yêu cầu

Tổ chức nghiên cứu, triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 261-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia nghiêm túc, sâu rộng, thường xuyên, liên tục với sự tham gia tích cực, có trách nhiệm của hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân, nhất là người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 261-KH/TU, ngày 22/5/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW phải khẩn trương, quyết liệt, thiết thực, hiệu quả, đồng bộ và thống nhất. Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu được nêu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, Chương trình hành động số 62-CTr/TU phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của xã đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Thường xuyên kiểm tra, giám sát; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

Đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo góp phần quan trọng xây dựng, phát triển giá trị văn hoá, xã hội, con người Việt Nam.

Chi ngân sách hàng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số không thấp hơn mức dự toán tình giao.

Hướng dẫn, hỗ trợ đăng ký bảo hộ tài sản trí tuệ; hỗ trợ khai thác thương mại hoá và phát triển nhãn hiệu được bảo hộ.

Hạ tầng công nghệ số tiên tiến, hiện đại; phủ sóng 5G toàn xã.

Quản lý nhà nước trên môi trường số, kết nối và vận hành thông suốt giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số. Phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số. Đảm bảo an toàn, an ninh không gian mạng, an ninh dữ liệu và bảo vệ dữ liệu.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa xã Tân Khánh trở thành xã phát triển, thu hút, phát triển các doanh nghiệp công nghệ số trên địa bàn xã.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Thành lập Ban Chỉ đạo do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban; Ban Chỉ đạo có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo chung; điều phối hoạt động giữa các cơ quan, đơn vị liên quan trong toàn xã.

Văn phòng Đảng ủy là Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ đạo; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, nhân sự về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu, trình độ.

Thành lập Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo gồm lãnh đạo, chuyên viên các cơ quan, đơn vị liên quan bảo đảm theo mô hình Tổ giúp việc của Ban chỉ đạo Trung ương và của tỉnh. Xây dựng Quy chế hoạt động của Tổ giúp việc; phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên. Tổ chức họp giao ban định kỳ hằng quý để kiểm tra tiến độ triển khai và tham mưu điều chỉnh kế hoạch thực hiện.

1.2. Ban hành kế hoạch tổng thể và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết

Xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW giai đoạn 2025 - 2030. Ban hành hướng dẫn tổ chức thực hiện cho cơ quan, đơn vị. Phân công rõ trách nhiệm, vai trò của từng cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện.

Rà soát các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về công nghệ thông tin, chuyển đổi số để bảo đảm thống nhất, tránh trùng lặp, lãng phí. Định kỳ hằng năm rà soát, cập nhật, điều chỉnh nội dung kế hoạch phù hợp với tình hình thực tiễn.

1.3. Lồng ghép nội dung Nghị quyết vào các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xã, kế hoạch 5 năm và hằng năm

Bảo đảm tích hợp đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã; các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

2. Nâng cao nhận thức, phổ biến và tuyên truyền Nghị quyết

Tổ chức học tập, quán triệt sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản liên quan. Triển khai đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn hệ thống chính trị về nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết. Lồng ghép nội dung Nghị quyết vào các hội nghị, lớp bồi dưỡng chính trị, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức. Tập trung triển khai sâu rộng công tác tuyên truyền; thực hiện tốt chức năng giám sát, vận động Nhân dân tích cực tham gia phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát về các nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đẩy mạnh công tác truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Phát hành tài liệu tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết tới cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và người dân thông qua việc xây dựng các video, pa nô, áp phích, tài liệu truyền thông trực quan phục vụ công tác tuyên truyền. Phát hành thông qua nhiều kênh: Hệ thống phát thanh của xã, mạng xã hội, cổng thông tin điện tử, các buổi sinh hoạt xóm,...

Thực hiện các chương trình giáo dục - truyền thông hướng tới thanh thiếu niên. Tuyên truyền, vận động học sinh, thanh niên tham gia các cuộc thi “Tìm hiểu chuyển đổi số”, các hoạt động hội thảo; cuộc thi, sự kiện sáng tạo công nghệ về ứng dụng công nghệ trong giải quyết bài toán thực tiễn do các cấp phát động.

Tăng cường truyền thông nội bộ, vận động cán bộ, công chức, viên chức; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch truyền thông nội bộ: bản tin điện tử, email, bảng tin, hội thảo chuyên đề về ứng dụng công nghệ, cải tiến quy trình, giải pháp chuyển đổi số.

Vận động nhân dân, doanh nghiệp tham gia phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tuyên truyền tôn vinh, khen thưởng kịp thời, biểu dương các cá nhân, tập thể có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, phát minh dù ở quy mô nhỏ, tạo hiệu ứng lan tỏa mạnh trong cộng đồng.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Bộ công cụ đánh giá thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, Bộ tiêu chí đánh giá chuyển đổi số cho các nhóm các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, cho doanh nghiệp trên địa bàn xã.

Tổ chức tập huấn, tuyên truyền về văn hoá số, đạo đức nghề nghiệp trong môi trường số; các chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức về lợi ích của chuyển đổi số.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phổ biến, tuyên truyền và triển khai thực hiện Nghị quyết. Yêu cầu người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về kết quả tổ chức học tập, tuyên truyền Nghị quyết trong đơn vị mình. Đưa kết quả phổ biến, quán triệt Nghị quyết vào tiêu chí đánh giá, xếp loại hằng năm đối với cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

Triển khai Quyết định số 970/QĐ-TTg ngày 19/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về trách nhiệm người đứng đầu trong các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức.

3. Hoàn thiện thể chế, chính sách và đảm bảo nguồn lực

Đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các nghị quyết, quyết định đề khơi thông nguồn lực và tạo môi trường pháp lý minh bạch, thông thoáng.

Triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về giáo dục, đào tạo, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tiếp cận các chính sách và nguồn lực phát triển

Rà soát, đề nghị cắt giảm thủ tục không cần thiết, công khai, minh bạch quy trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, đầu tư công nghệ. Ứng dụng công nghệ số vào quản lý hồ sơ hỗ trợ, kết nối dữ liệu giữa các đơn vị có liên quan.

4. Thúc đẩy phong trào sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo và chuyển đổi số

4.1. Tổ chức các phong trào thi đua sáng tạo, chuyển đổi số trong toàn hệ thống chính trị và xã hội

Phát động phong trào thi đua học tập và ứng dụng công nghệ trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và trường học. Triển khai các chương trình: “Công dân số” nhằm khuyến khích người dân sử dụng các công cụ số trong cuộc sống và công việc; “Đổi mới sáng tạo trong công việc” nhằm kêu gọi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động áp dụng công nghệ để cải tiến quy trình, nâng cao hiệu suất làm việc; “Doanh nghiệp tiên phong chuyển đổi số”

nhằm khen thưởng các doanh nghiệp đi đầu trong ứng dụng công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, góp phần tăng trưởng kinh tế số.

Mỗi cơ quan, tổ chức đăng ký các sáng kiến cải tiến, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công. Mỗi đảng viên thực hiện đăng ký nêu gương có nội dung về ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Các xóm thi đua trở thành mô hình điển hình về chuyển đổi số trong quản lý cộng đồng.

Triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã nhằm phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản cho người dân, đặc biệt là các nhóm đối tượng yếu thế, người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Lồng ghép các nội dung đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số vào các phong trào thi đua yêu nước, phong trào xây dựng nông thôn mới. Xây dựng cơ chế để biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4.2. Khuyến khích tinh thần dám nghĩ, dám làm, sáng tạo trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân

Thí điểm thực hiện cơ chế khuyến khích đề xuất sáng kiến tại các cơ quan hành chính nhà nước. Giao quyền chủ động triển khai các mô hình đổi mới sáng tạo trong phạm vi chuyên môn cho người đứng đầu.

5. Xây dựng mạng lưới cán bộ chuyên trách có năng lực và trách nhiệm cao trong quản lý, điều hành các nhiệm vụ liên quan đến khoa học, công nghệ và chuyển đổi số

Bổ trí, bổ sung hợp lý cán bộ có chuyên môn về khoa học - công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào các vị trí trong cấp ủy, chính quyền để tăng cường năng lực lãnh đạo chuyên sâu theo lĩnh vực. Xây dựng cơ chế đánh giá, giao nhiệm vụ phù hợp nhằm khơi dậy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong đổi mới sáng tạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Phối hợp tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn và trung hạn về kỹ năng số cho công nhân, nông dân và nhân viên các doanh nghiệp giúp người lao động tiếp cận trực tiếp với công nghệ mới, nâng cao năng lực trong công việc.

6. Chiến lược 5 năm triển khai các nền tảng số

Phát triển nền tảng số phục vụ các ngành thế mạnh của xã: nông nghiệp số, truy xuất nguồn gốc nông sản, giáo dục số; xây dựng thương hiệu số cho sản phẩm OCOP của xã; kết nối với nhà cung cấp giải pháp qua các nền tảng số chung và hội chợ công nghệ địa phương.

Số hóa toàn bộ hồ sơ, tài liệu của cơ quan nhà nước, tăng tỷ lệ dịch vụ

công trực tuyến toàn trình, xác thực bằng chữ ký số cá nhân qua VNeID.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực thư điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 (Đề án 06), góp phần xây dựng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số và công dân số.

7. Bảo đảm an ninh mạng và chủ quyền số

Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đảm bảo việc tuân thủ các tiêu chuẩn bảo mật quốc gia và quốc tế về bảo vệ thông tin, dữ liệu trong tất cả các hệ thống và nền tảng số.

Xây dựng và phát triển đội ngũ chuyên trách ứng cứu sự cố phát sinh. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn về an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp.

Ban hành quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân và các thông tin quan trọng, bảo vệ sự riêng tư của công dân và bảo mật thông tin trong các giao dịch điện tử. Tăng cường năng lực giám sát, cảnh báo sớm và ứng cứu sự cố an ninh mạng, đảm bảo hệ thống có khả năng nhận diện và ứng phó với các nguy cơ tiềm ẩn.

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của tỉnh trong xử lý tấn công mạng, các hoạt động xâm phạm chủ quyền số.

8. Tăng cường kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ

Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra định kỳ (hàng quý, hàng năm) việc thực hiện Nghị quyết tại các cơ quan, đơn vị để làm căn cứ để khen thưởng, nhắc nhở, xử lý trách nhiệm người đứng đầu nếu không hoàn thành nhiệm vụ. Lồng ghép nội dung kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết vào chương trình kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban nhân dân xã và Ban xây dựng Đảng, Mặt trận Tổ quốc...

Thực hiện sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, điều chỉnh mục tiêu và giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Công khai, minh bạch thông tin về các chương trình, chính sách hỗ trợ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Minh bạch quy trình phê duyệt, quản lý và sử dụng kinh phí cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Đẩy mạnh tuyên truyền và nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò và kết quả của việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đối với sự phát triển kinh tế - xã hội. Tuyên truyền về lợi ích của khoa học và công nghệ đối với đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, tạo sự đồng thuận và sự tham gia của cộng đồng vào quá trình chuyển đổi số tại xã.

9. Triển khai các nhiệm vụ Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, ngày

19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo duy trì các kết quả đạt được của các nhiệm vụ đã hoàn thành trong giai đoạn cấp bách (đến ngày 30/6/2025). Đồng thời chủ động triển khai, hoàn thành các nhiệm vụ được giao trong giai đoạn đột phá (từ ngày 01/7/2025 đến 31/12/2025) theo tinh thần chỉ đạo tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo

Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy: Trực tiếp chỉ đạo lãnh chỉ đạo Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân xã, cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã và cấp ủy trực thuộc trong việc quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Năm bắt tiến độ, kết quả thực hiện, kịp thời chỉ đạo xử lý các vấn đề trọng tâm, nổi cộm phát sinh trong quá trình triển khai. Chỉ đạo việc điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp khi có biến động lớn; xem xét, cho ý kiến về cơ chế đặc thù, chính sách khuyến khích, cân đối nguồn lực đầu tư cho lĩnh vực này. Đồng thời, chỉ đạo Ban xây dựng Đảng phối hợp với Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo thực hiện kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm hoặc trì trệ trong quá trình thực hiện Kế hoạch; trực tiếp chỉ đạo công tác khen thưởng, biểu dương các điển hình tiên tiến và xử lý các sai phạm nếu có, nhằm đảm bảo việc triển khai đạt hiệu quả thiết thực, góp phần thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

Tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy: Kịp thời đề xuất, tham mưu về chính sách, giải pháp thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số khi có khó khăn, vướng mắc; báo cáo tiến độ định kỳ hoặc đột xuất.

Tổ chức sơ kết, tổng kết: Hướng dẫn, tổng hợp, đánh giá kết quả sau mỗi giai đoạn (6 tháng, 1 năm, giữa nhiệm kỳ, cuối nhiệm kỳ), báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy và cơ quan cấp trên khi có yêu cầu.

2. Trách nhiệm của các cấp ủy đảng trực thuộc Đảng ủy

Quán triệt, lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên, nhân dân.

Định kỳ báo cáo, phối hợp: Gửi báo cáo tiến độ, khó khăn, kiến nghị cho

Ban Chỉ đạo cấp xã; kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh; đề xuất giải pháp mới; tích cực tham gia vào các phong trào đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trên địa bàn xã.

3. Trách nhiệm của Văn phòng Đảng ủy, Ban Xây dựng Đảng, Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Văn phòng Đảng ủy: Thực hiện vai trò cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo; bố trí nhân sự có trình độ năng lực về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số - cơ yếu; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng chiến lược đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của xã theo giai đoạn 10 năm, tầm nhìn 2045, trình Ban Chỉ đạo ban hành, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã trong tổng hợp, theo dõi, kiểm tra tiến độ, báo cáo Ban Chỉ đạo bảo đảm thông tin kịp thời, thông suốt.

Ban xây dựng Đảng:

- Tham mưu, đề xuất những giải pháp về công tác cán bộ để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cho chủ trương bố trí phù hợp đối với cán bộ có trình độ khoa học, kỹ thuật giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý, tham gia vào cấp ủy. Kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực đảm bảo khả năng phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hệ thống cơ quan đảng, nhất là chính sách trọng dụng cán bộ có trình độ, năng lực khoa học, kỹ thuật, công nghệ để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo đề quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 57-NQ/TW; hướng dẫn tuyên truyền nội bộ, trên báo chí, mạng xã hội.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy: Phối hợp với cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất, phát hiện và xử lý vi phạm, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã

Cụ thể hóa nội dung Kế hoạch hành động: Căn cứ Kế hoạch hành động của Đảng ủy, các định hướng phát triển của Ban Chỉ đạo, chỉ đạo các đơn vị chức năng xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, dự án triển khai cụ thể về: Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực; chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục,... phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phân kỳ thực hiện (theo năm, giai đoạn 5 năm), phân bổ ngân sách, huy động nguồn lực xã hội, bảo đảm tính khả thi.

Tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo về những giải pháp phục vụ phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thường xuyên báo cáo Ban Chỉ đạo về kết quả triển khai, các khó khăn, vướng mắc; xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai các nhiệm vụ, giải pháp theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổ chức kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện; xử lý, tháo gỡ vướng mắc, bảo đảm các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

Khuyến khích, huy động nguồn lực: Thu hút đầu tư, nhân tài; khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, phát triển, khởi nghiệp công nghệ cao; hỗ trợ chuyển đổi số trong doanh nghiệp nhỏ và vừa; ưu tiên ngân sách, khuyến khích đối tác công tư... Tạo môi trường thuận lợi về thủ tục hành chính, pháp lý để tổ chức, cá nhân yên tâm tham gia đầu tư, nghiên cứu, ứng dụng công nghệ.

Thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết. Định kỳ 3 tháng, 6 tháng, 1 năm hoặc đột xuất, báo cáo Ban Chỉ đạo và Ban Thường vụ Đảng ủy về kết quả triển khai, kiến nghị giải pháp nâng cao hiệu quả; chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết các kế hoạch, đề án theo từng giai đoạn; khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu; đề xuất điều chỉnh Kế hoạch nếu thấy cần thiết.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã

Phối hợp tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, doanh nghiệp và nhân dân hưởng ứng các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ của Nghị quyết số 57- NQ/TW và Kế hoạch hành động.

Phát động phong trào thi đua sáng tạo, khởi nghiệp; tăng cường giám sát và phản biện xã hội trong quá trình thực hiện (phản ánh những khó khăn, bất cập lên Ban Chỉ đạo Trung ương).

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, Đoàn thanh niên, các hội, hiệp hội... phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ số tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn kỹ năng số cho tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh... và các đối tượng có liên quan.

6. Cơ chế thông tin, báo cáo, sơ kết, tổng kết

Thông tin, báo cáo định kỳ: Các cấp ủy, tổ chức đảng, Ủy ban nhân dân, cơ quan, đơn vị, Mặt trận, đoàn thể định kỳ hàng tháng, 3 tháng, 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động gửi về Ban Chỉ đạo; Ban Chỉ đạo tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, đồng thời cập nhật vào hệ thống giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW theo hướng dẫn của Trung ương.

Kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết: Hằng năm, Ban Chỉ đạo phối hợp với các ban đảng, Ủy ban nhân dân xã sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm; có thể điều chỉnh một số mục tiêu, nhiệm vụ nếu cần; biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu, đồng thời đề xuất phương hướng cho giai đoạn tiếp theo.

Ban Thường vụ Đảng ủy yêu cầu các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cơ quan, đơn vị nghiêm túc quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch hành động này với tinh thần chủ động, quyết liệt, sáng tạo, hiệu quả; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu; bảo đảm đồng bộ giữa nhận thức và hành động. Phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu đề ra.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Thường trực HĐND xã,
- UBND xã,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy,
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã,
- Ủy ban MTTQ và các Tổ chức CT-XH xã,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Nguyễn Tuấn Hưởng